TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HNGĐ-ST
Ngày 24-7-2020
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi
Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Quang Vinh
Ông: Lê Văn La

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình "thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-DS ngày 25/6/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh năm 1983 (có mặt)
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Liêu Văn T, sinh năm 1975 (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Lý Thị H trình bày***: Tại Quyết định số 183 ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị với anh T. Khi đó chị và anh T thỏa thuận anh T nuôi cả hai con chung là Liêu Chí T1 và Liêu Chí T2, chị có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/1 con/1 tháng để anh T nuôi con vì khi đó chị chưa đủ điều kiện nuôi con, nên đành để anh T nuôi cả hai con. Nay chị đã xin được đất của bố mẹ

đẻ, đã làm được nhà, kinh tế gia đình ổn định. Do vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị xin được nuôi con là Liêu Chí T1 còn để anh T nuôi con là Liêu Chí T2; không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn xong chị đi xuất khẩu lao động tại Đảo Síp, về nước mới xây dựng nhà xong, điều kiện kinh tế gia đình khá giả, bản thân làm ruộng, tới đây gia đình ổn định chị sẽ đi làm công ty, chị cam đoan sẽ đảm bảo nuôi dưỡng và chăm sóc con tốt.

**** Bị đơn anh Liêu Văn T trình bày***: Chị H trình bày về quá trình thỏa thuận, thuận tình ly hôn và nuôi con là đúng. Nay chị H đề nghị thay đổi nuôi con để chị H nuôi cháu T1 còn anh nuôi cháu T2, thì anh không đồng ý vì chị H chưa đủ trách nhiệm làm mẹ, còn nếu con anh quyết định ở với mẹ anh không ngăn cản. Nếu con anh không ở với mẹ, anh đề nghị Tòa án yêu cầu chị Lý Thị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên toà hôm nay chị H có mặt giữ nguyên yêu cầu trên và trình bày thêm; chị xin được nuôi con là Liêu Chí T1 còn để anh T nuôi con là Liêu Chí T2 không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên kia; anh T vắng mặt, có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh, sau đó thông báo kết quả xét xử cho anh T biết.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của thẩm phán, thư ký, hội thẩm nhân dân, các đương sự trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay chị H có mặt; anh T vắng mặt, có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh, sau đó thông báo kết quả xét xử cho anh biết. Do vậy đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử giao chị H nuôi con chung là Liêu Chí T1; không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên kia; chị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện xin thay đổi nuôi con và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Lý Thị H, sinh năm 1983, Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Liêu Văn T, sinh năm 1975, Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên kia. Như vậy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hôn nhân và gia đình, đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, bằng hình thức không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên kia, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay chị H có mặt, anh T vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Nên HĐXX áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về nuôi con chung: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 183/2016/QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị H và anh Liêu Văn T. Về con chung, chị H và anh T thỏa thuận; anh T nuôi cả hai con chung là Liêu Chí T1, sinh ngày 11/9/2005 và Liêu Chí T2, sinh ngày 10/11/2006. Chị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/1 con/1 tháng để anh T nuôi con. Nay chị H đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị H xin được nuôi con là Liêu Chí T1. Phía anh Toàn cho rằng nếu cháu T1 quyết định ở với mẹ, thì anh T không ngăn cản. HĐXX xét thấy chị H có đủ điều kiện nuôi con, mặt khác cháu T1 có nguyện vọng xin được ở với mẹ, nên để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con trẻ, phù hợp nguyện vọng của con, cần giao chị H nuôi con là Liêu Chí T1. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H đề nghị Tòa án giải quyết không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên kia. HĐXX xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận. Anh T được quyền thăm nom con sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, xét là phù hợp Điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Tiểu mục "Về con Chung" và tiểu mục " Về cấp dưỡng cho con" và quyền thăm nom con tại mục "3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau" tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 183/2016/QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang được thay đổi bằng Bản án này.

[2.2] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 228; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Về nuôi con chung: Xử thay đổi người trực tiếp nuôi con Liêu Chí T1, sinh ngày 11/9/2005 từ anh Liêu Văn T sang cho chị Lý Thị H được nuôi con; không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên kia; anh T được quyền thăm nom con sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này. (Tiểu mục "Về con Chung" và tiểu mục " Về cấp dưỡng cho con" và quyền thăm nom

con tại mục "3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau" tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 183/2016/QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang được thay đổi bằng Bản án này).

2/ Về án phí: Chị Lý Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000đ tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0002309 Ngày 22/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:
- **TAND tỉnh Bắc Giang.**
- **VKSND huyện Lạng Giang**
- **Chi cục THA huyện Lạng Giang**
- **UBND xã H, huyện Lạng Giang**
- **Các đương sự**
- **Lưu**

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Thân Trọng Khôi